

Ngày 30/06/2025	10,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.5%	0%	-17.1%

	Q2/25	
ROE	-11.3%	+/- YoY ▼ 7.6%

	Q2/25		
DT thuần	187	QoQ	YoY
		▲ 16.0	▼ 19.0
	tỷ VNĐ	▲ 9.4%	▼ 9.2%

	6T 2025	
DT thuần	358	YoY
		▼ 17.0
	tỷ VNĐ	▼ 4.7%

	Q2/25		
LN gộp	45.8	QoQ	YoY
		▲ 3.60	▲ 6.00
	tỷ VNĐ	▲ 8.4%	▲ 15.0%

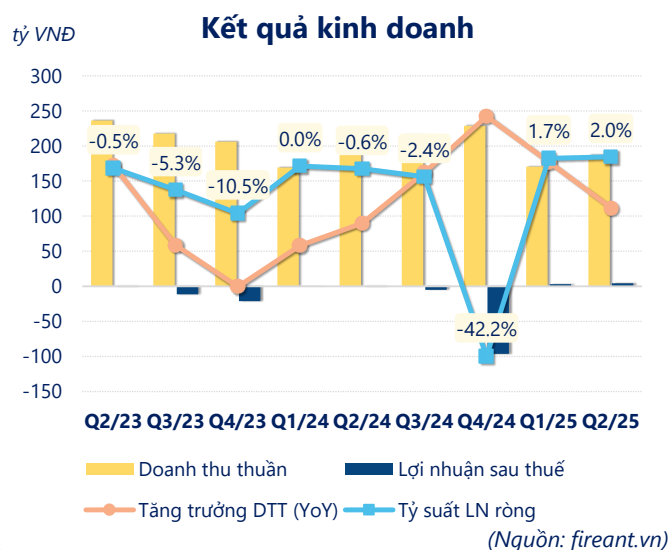
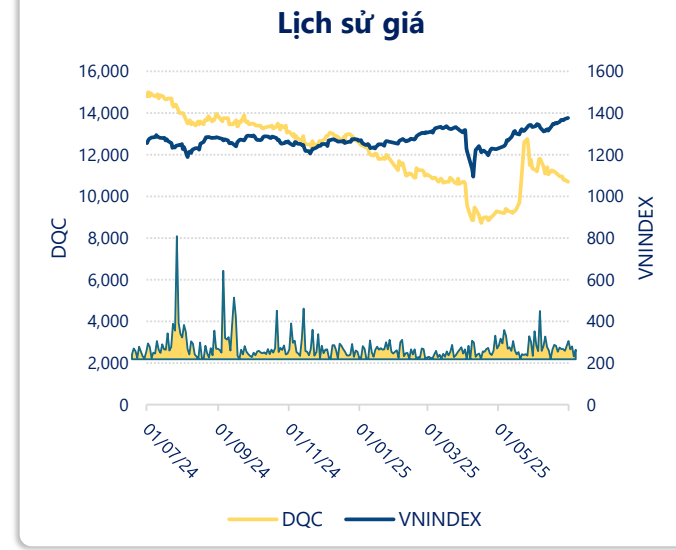
	6T 2025	
LN gộp	87.9	YoY
		▲ 4.90
	tỷ VNĐ	▲ 5.9%

	Q2/25		
LN thuần	4.54	QoQ	YoY
		▲ 1.15	▲ 6.16
	tỷ VNĐ	▲ 33.9%	▲ 380%

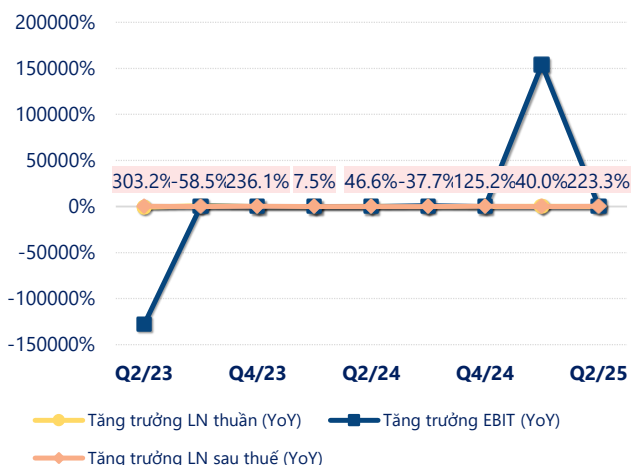
	6T 2025	
LN thuần	7.93	YoY
		▲ 9.04
	tỷ VNĐ	▲ 817%

	Q2/25		
LN sau thuế	4.16	QoQ	YoY
		▲ 1.17	▲ 4.96
	tỷ VNĐ	▲ 39.1%	▲ 620%

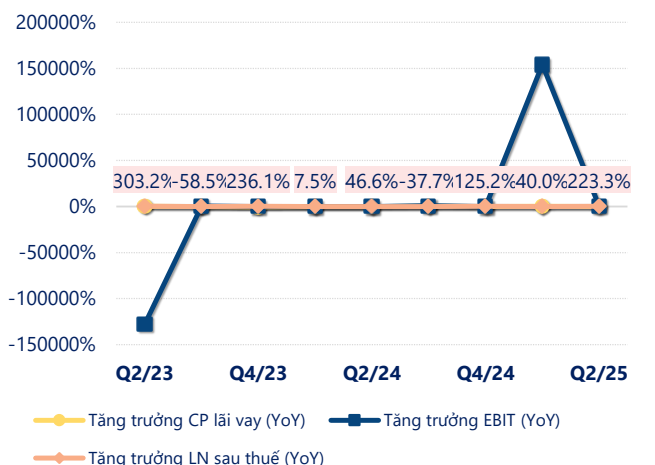
	6T 2025	
LN sau thuế	7.15	YoY
		▲ 7.73
	tỷ VNĐ	▲ 1341%



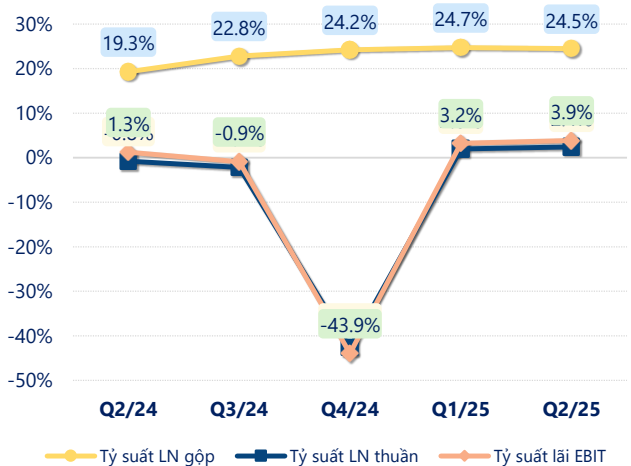
Tăng trưởng lợi nhuận



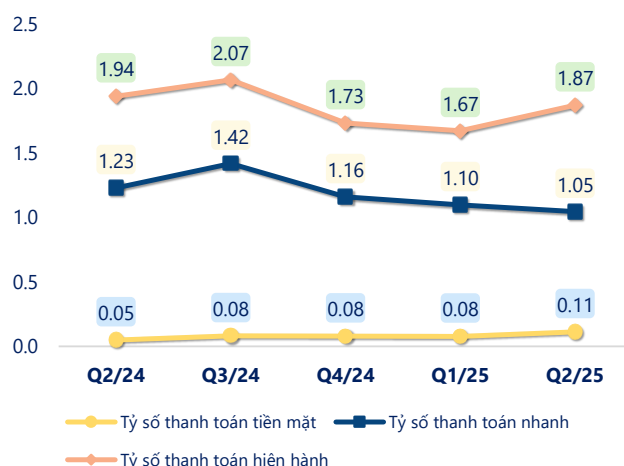
Tăng trưởng chi phí



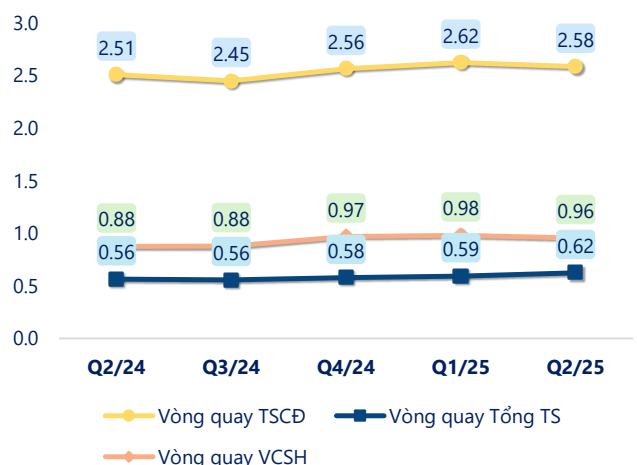
Tỷ suất lợi nhuận



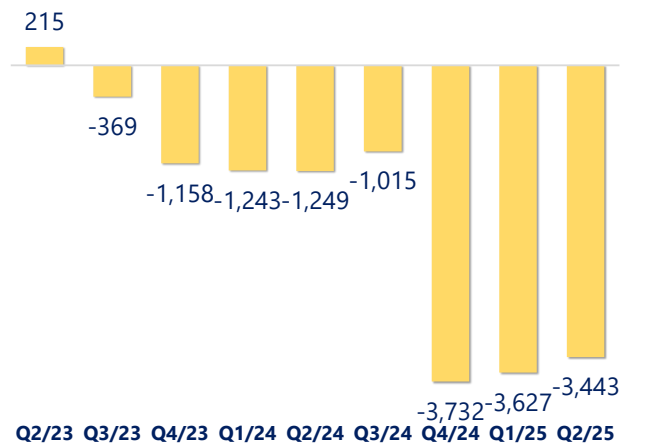
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	187	206	-9.2%	358	375	-4.7%
Giá vốn hàng bán	141	166	-14.8%	270	292	-7.7%
Lợi nhuận gộp	45.8	39.8	15.0%	87.9	83.0	5.9%
Doanh thu HĐTC	1.60	3.74	-57.2%	2.49	4.83	-48.5%
Chi phí TC	2.59	4.76	-45.7%	4.75	9.81	-51.6%
Chi phí lãi vay	2.26	3.11	-27.4%	4.39	7.74	-43.3%
LN trong công ty LKLD	-0.19	-0.09	-116%	0.42	-0.41	201%
Chi phí bán hàng	30.5	19.3	58.2%	53.0	37.0	43.4%
Chi phí QLDN	9.51	21.1	-54.9%	25.1	41.8	-39.8%
LN thuần từ HĐKD	4.54	-1.62	380%	7.93	-1.11	817%
Lợi nhuận khác	0.43	1.09	-60.2%	0.44	1.09	-59.6%
LN trước thuế	4.97	-0.53	1038%	8.37	-0.01	60872%
Lợi nhuận sau thuế	4.16	-0.80	620%	7.15	-0.58	1341%
LNST của CĐ cty mẹ	3.80	-1.27	399%	6.71	-1.26	633%

(Nguồn: fireant.vn)

